

Số: **44**/TB-HĐND

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Nội dung, thời gian và công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND thành phố Hà Nội khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025; Căn cứ kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại hội nghị ngày 11/11/2025, Thường trực HĐND Thành phố thông báo về thời gian, nội dung kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026 cụ thể như sau:

I. Thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp

1. Thời gian: Dự kiến tổ chức trong tuần **từ ngày 02/12 đến ngày 05/12/2025**.
2. Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trụ sở HĐND - UBND Thành phố.

(số 79 Đinh Tiên Hoàng, Hoàn Kiếm, Hà Nội)

II. Dự kiến nội dung kỳ họp

Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 dự kiến xem xét, thông qua Dự kiến xem xét, thông qua **75** nội dung gồm 54 Nghị quyết và 21 báo cáo (trong đó có **40** nghị quyết quy phạm pháp luật; **14** nghị quyết cá biệt). Cụ thể như sau:

1. HĐND Thành phố xem xét báo cáo của các cơ quan tại kỳ họp (21 nội dung)

*** Các báo cáo của Thường trực HĐND Thành phố (03 nội dung)**

(1) Báo cáo hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND Thành phố năm 2025, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

(2) Báo cáo của Thường trực HĐND Thành phố tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND Thành phố

(3) Các báo cáo giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND Thành phố.

*** Các báo cáo của UBND Thành phố (14 nội dung)**

(4) Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

(5) Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện ngân sách năm 2025; dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2026.

(6) Báo cáo công tác chỉ đạo điều hành của UBND Thành phố năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

(7) Báo cáo của UBND Thành phố về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025.

(8) Báo cáo của UBND Thành phố về kết quả công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

(9) Báo cáo của UBND Thành phố về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố.

(10) Báo cáo của UBND Thành phố về việc giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 25 HĐND Thành phố.

(11) Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 436/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 25 HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

(12) Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn Thành phố.

(13) Báo cáo của UBND Thành phố về kết quả thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố về kết quả giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, việc xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

(14) Báo cáo của UBND Thành phố về kết quả thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND Thành phố về kết quả giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong thực hiện thi công vụ của các cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

(15) Báo cáo của UBND Thành phố về kết quả thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố về kết quả giám sát việc thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội.

(16) Báo cáo của UBND Thành phố về công tác sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố theo các quy định tại Nghị quyết của HĐND Thành phố (Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025, số 35/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024, số 09/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024, số 16/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022).

(17) Báo cáo của UBND Thành phố về kết quả thực hiện Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 13/6/2025 của HĐND Thành phố về kết quả giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán trên địa bàn thành phố Hà Nội từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay.

**** UBMTTQ Việt Nam Thành phố và các cơ quan Thành phố (04 nội dung)***

(18) Thông báo kết quả công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2025 của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội.

(19) Báo cáo về kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

(20) Báo cáo kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

(21) Báo cáo kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2. HĐND Thành phố xem xét 54 nội dung ban hành Nghị quyết

2.1. Nghị quyết quy phạm pháp luật (40 nội dung)

(1) Định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội.

(2) Ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

(3) Quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác và đối tượng đặc thù của thành phố Hà Nội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(4) Quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên thuộc Thành phố Hà Nội quản lý (thay thế Nghị quyết số 46/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND Thành phố áp dụng trong năm 2025).

(5) Quy định mức hỗ trợ chi trả an sinh xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(6) Quy định mức hỗ trợ đặc thù công tác cải cách hành chính.

(7) Thay thế Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND Thành phố về danh hiệu Công dân danh dự Thủ đô.

(8) Quy định chính sách đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp Thành phố, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do thực hiện mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(9) Quy định về mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(10) Bố trí lực lượng và chế độ chính sách cho nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường trên địa bàn thành phố Hà Nội (Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về việc bố trí lực lượng và chế độ chính sách cho nhân viên chăn nuôi thú y các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội).

(11) Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát triển làng nghề và ngành nghề nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện Luật Thủ đô năm 2025 về hỗ trợ bảo tồn, phát triển làng nghề và ngành nghề nông thôn).

(12) Quy định một số chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn thành phố Hà Nội.

(13) Quy định nội dung, mức chi đối với một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm 2025.

(14) Thay thế Nghị quyết số 47/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND Thành phố về việc quy định thực hiện vùng phát thải thấp trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện điểm b khoản 2 Điều 28 Luật Thủ đô).

(15) Quyết định bảng giá đất để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026.

(16) Quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật của thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 5 và 6 Điều 21 của Luật Thủ đô).

(17) Quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực thể thao (Thực hiện khoản 5 và 6 Điều 21 của Luật Thủ đô)

(18) Quy định mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện” (theo quy định tại điểm b, điểm c Khoản 2 Điều 26 Luật Thủ đô năm 2024).

(19) Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội đặc thù của thành phố Hà Nội.

(20) Phê duyệt mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao; cơ sở giáo dục phổ thông công lập do các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu thành lập theo quy định trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2025-2026.

(21) Quy định cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

(22) Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội.

(23) Chính sách chuyển đổi sử dụng năng lượng sạch (thực hiện Điểm b khoản 2 Điều 28 Luật Thủ đô).

(24) Quy định một số biện pháp hỗ trợ, khuyến khích thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị và các công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn thành phố Hà Nội. (Thực hiện điểm d khoản 9 Điều 20 Luật Thủ đô).

(25) Quy định một số chính sách về đầu tư xây dựng nhà ở xã hội độc lập (Thực hiện điểm b khoản 2 Điều 29 Luật Thủ đô).

(26) Quy định một số chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa

bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 6, điểm c khoản 9 Điều 20, khoản 3 Điều 29 Luật Thủ đô).

(27) Quy định một số chính sách quản lý, khai thác đường đô thị, đường sắt đô thị bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, văn minh đô thị (thực hiện Khoản 5 Điều 30 Luật Thủ đô)

(28) Khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô (thực hiện khoản 2 Điều 30 và điểm d khoản 6 Điều 43 Luật Thủ đô).

(29) Quy định việc thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện Điều 20 Luật Thủ đô).

(30) Ban hành Danh mục, biện pháp và lộ trình di dời các cơ sở, trụ sở cơ quan, đơn vị không phù hợp với quy hoạch (thực hiện theo Khoản 2, 3 Điều 18 Luật Thủ đô)

(31) Quy định về phát triển, quản lý khu vực TOD (Thực hiện khoản 5 Điều 31 Luật Thủ đô).

(32) Quy định về cơ chế tài chính áp dụng đối với khu vực TOD (Thực hiện khoản 4, 5 Điều 31 Luật Thủ đô).

(33) Quy định cơ chế, chính sách, biện pháp ưu đãi, hỗ trợ để thu hút nguồn nhân lực công nghệ cao làm việc tại khu công nghệ cao và thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại khu công nghệ cao (thực hiện điểm b khoản 4 Điều 24 Luật Thủ đô).

(34) Thay thế Nghị quyết số 30/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

(35) Thay thế Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(36) Tăng mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy.

(37) Thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 về xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27 có hiệu lực.

(38) Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(39) Quy định một số cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đối với Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

(40) Quy định nội dung chi, mức chi khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hà Nội

2.2. Nghị quyết cá biệt (14 nội dung)

(1) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2026.

(2) Dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2026.

(3) Điều chỉnh tổng quyết toán thu, chi ngân sách thành phố Hà Nội năm 2024.

(4) Kế hoạch tài chính 05 năm 2026-2030 thành phố Hà Nội.

(5) Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028 thành phố Hà Nội.

(6) Kế hoạch đầu tư công năm 2026; cập nhật Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của Thành phố.

(7) Bổ sung danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay giai đoạn 2021 - 2025 của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố.

(8) Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công (nhóm A) của thành phố Hà Nội.

(9) Biên chế hành chính, sự nghiệp thành phố Hà Nội năm 2026.

(10) Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án STN.01.1.

(11) Phê duyệt nền tảng Công dân Thủ đô số - iHanoi là nền tảng số thống nhất phục vụ người dân, doanh nghiệp và hỗ trợ điều hành đô thị của thành phố Hà Nội.

(12) Kết quả giải quyết kiến nghị cử tri của Thành phố.

(13) Thành lập Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc chấp hành các quy định của pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(14) Các nội dung về công tác nhân sự (nếu có).

2.3. HĐND Thành phố thực hiện hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn bằng văn bản

Tại kỳ họp này, Thành phố dự kiến hình thức chất vấn bằng văn bản đối với UBND Thành phố, các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan nhằm ưu tiên dành thời gian để các cơ quan của Thành phố và Đại biểu HĐND Thành phố tập trung cho công tác xây dựng pháp luật; đồng thời đại biểu HĐND Thành phố nghiên cứu, xem xét kỹ các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp và thảo luận, đóng góp ý kiến về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của Thành phố.

III. Tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND Thành phố

1. Tiếp xúc cử tri trước kỳ họp

- Thời gian: Dự kiến bố trí thời gian trong 2 đợt: Từ ngày 12/11/2025 đến ngày 16/11/2025 và từ ngày 19/11/2025 đến ngày 25/11/2025.

- Tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri:

(1) Thông báo của Thường trực HĐND Thành phố về nội dung, thời gian và công tác tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026.

(2) Báo cáo tóm tắt của UBND Thành phố về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của thành phố Hà Nội.

(3) Báo cáo của UBND Thành phố trả lời kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 25 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2025) của HĐND Thành phố.

2. Tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND Thành phố

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025, Nghị quyết liên tịch số 100/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết Liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025, Thường trực HĐND Thành phố đề nghị các đồng chí Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND Thành phố thống nhất với các đại biểu trong Tổ và Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam các xã, phường về hình thức tiếp xúc cử tri sau kỳ họp¹, thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri, đồng thời chủ động tổ chức triển khai thực hiện và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri theo quy định.

IV. Phân công chuẩn bị kỳ họp

1. Thường trực HĐND Thành phố

- Ban hành các văn bản tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND Thành phố và gửi tài liệu để đại biểu HĐND Thành phố tiếp xúc cử tri tại các đơn vị bầu cử. Tổ chức khảo sát, tiếp xúc cử tri chuyên đề (nếu có). Chỉ đạo, đôn đốc các Tổ đại biểu HĐND Thành phố phối hợp với Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ các địa phương tổ chức tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri; tổng hợp và báo cáo về Thường trực HĐND Thành phố ngay sau cuộc tiếp xúc cử tri.

- Phối hợp UBND Thành phố trong việc chỉ đạo chuẩn bị và xem xét các nội dung kỳ họp.

- Phân công các Ban của HĐND Thành phố phối hợp với UBND Thành phố và các sở, ngành chức năng trong quá trình chuẩn bị nội dung trình kỳ họp; thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ và phân công của Thường trực HĐND Thành phố.

¹ Theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 19 của Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN.

- Chỉ đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố và các cơ quan chức năng chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ họp đảm bảo chu đáo, chất lượng.

2. UBND Thành phố

2.1 Chuẩn bị tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp

Thường trực HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố:

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan chuẩn bị tài liệu để tiếp xúc cử tri trước kỳ họp gồm:

(1) Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của thành phố Hà Nội.

(2) Báo cáo của UBND Thành phố về việc giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 25 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2025) của HĐND Thành phố.

Gửi bản điện tử đến Thường trực HĐND Thành phố qua (Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố) **trước ngày 13/11/2025** để gửi đến Đại biểu HĐND Thành phố phục vụ tiếp xúc cử tri theo quy định.

- Phân công đại diện lãnh đạo sở, ngành Thành phố tham dự các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND Thành phố.

2.2 Chuẩn bị các nội dung trình tại kỳ họp

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, xây dựng nội dung trình tại kỳ họp đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định; đối với các Nghị quyết quy phạm pháp luật, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành chuẩn bị nội dung, hồ sơ, tài liệu đảm bảo thời gian trình theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.

- Trình xin ý kiến Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố về các nội dung trình tại kỳ họp theo Quy chế làm việc của Thành ủy và đúng thẩm quyền quy định.

- Phân công và chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố chuẩn bị đầy đủ tài liệu, tờ trình, dự thảo nghị quyết và người trình bày tại kỳ họp theo quy định.

- Các tài liệu kỳ họp đề nghị gửi bản điện tử qua hòm thư công vụ của HĐND Thành phố **trước ngày 20/11/2025**; đồng thời in gửi **15** bộ bản giấy để thẩm tra, gửi các cơ quan và lưu theo quy định. Đối với các tài liệu Mật (nếu có) đề nghị in **100** bộ để gửi đại biểu theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

Để đảm bảo thời gian thẩm tra của các Ban của HĐND Thành phố và đúng quy định của Luật, Thường trực HĐND Thành phố sẽ đưa ra khỏi chương trình kỳ họp đối với những tài liệu gửi chậm và không đủ hồ sơ so với quy định.

3. Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội

Chuẩn bị báo cáo Kết quả công tác kiểm sát, công tác tòa án, công tác thi hành án dân sự năm 2025, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; gửi bản điện tử và **15** bản in về Thường trực HĐND Thành phố qua Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố chậm nhất **trước ngày 25/11/2025** để thẩm tra và gửi đến các vị Đại biểu HĐND Thành phố theo quy định.

4. Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội

- Chỉ đạo Ủy ban MTTQ xã, phường phối hợp với Thường trực HĐND và UBND cùng cấp, Thường trực HĐND và tổ đại biểu HĐND Thành phố để tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND Thành phố.

- Tham gia góp ý kiến về đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật và dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức phản biện xã hội đối với các dự thảo Nghị quyết quy phạm pháp luật UBND Thành phố trình HĐND Thành phố.

- Chuẩn bị văn bản của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội thông báo về công tác tham gia xây dựng chính quyền, gửi bản điện tử và **10** bản in về Thường trực HĐND Thành phố qua Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố chậm nhất **trước ngày 25/11/2025** để gửi đến các vị Đại biểu HĐND Thành phố theo quy định.

Thường trực HĐND thành phố Hà Nội thông báo dự kiến nội dung, thời gian và công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND thành phố Hà Nội khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026 để các cơ quan liên quan thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- VP Quốc hội; VP Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu Quốc hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Viện KSND, TAND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các vị đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở, Ban, Ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã, phường;
- VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND Thành phố;
- Báo ĐBND, HNM, KTĐT, TTTTDL&CNS;
- Lưu: VT, CTHĐND_{Som}

TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thanh Mai